

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ DIÊN HÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

\*

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG**  
**CỦA THƯỜNG TRỰC HỖND, CÁC BAN HỖND,**  
**TỔ ĐẠI BIỂU HỖND VÀ ĐẠI BIỂU HỖND XÃ DIÊN HÀ**  
**KHÓA I, NHIỆM KỲ 2021- 2026**



*Diên Hà , tháng 7 năm 2025*

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ DIÊN HÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *04*/TTr-TT.HĐND

Diên Hà, ngày 28 tháng 7 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Diên Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Diên Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015.

Để hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Thường trực Hội đồng nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã ban hành Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Diên Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 (có Quy chế kèm theo).

Thường trực Hội đồng nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Công Dụng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
XÃ DIÊN HÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/NQ-HĐND

Diên Hà, ngày 11 tháng 8 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã,  
các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã  
khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ DIÊN HÀ  
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Xét Tờ trình số 04/TTr-HĐND ngày 28/7/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về việc ban hành Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Diên Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026; Báo cáo thẩm tra số 01/BC-HĐND ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Ban Văn Hóa – Xã Hội Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Diên Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026.

**Điều 2.** Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã, Văn phòng HĐND&UBND xã, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Diên Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 11 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban MTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị xã;
- Lưu: VT, VP.



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thái Dương**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Diên Hà, ngày 28 tháng 7 năm 2025

## QUY CHẾ

**Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân  
các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân  
xã Diên Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

*(Ban hành kèm theo Tờ trình số 04/TTr-TTHĐND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của  
Thường trực Hội đồng nhân dân xã Diên Hà khóa I, nhiệm kỳ 2021- 2026)*

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định nguyên tắc làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn và chế độ làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã; mối quan hệ công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã với các cơ quan có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

3. Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Luật Tiếp công dân và các văn bản pháp luật có liên quan.

##### **Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã.**

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; tuân theo pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân xã; các Ban Hội đồng nhân dân xã chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân xã và Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

2. Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân xã chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân trước Hội đồng nhân dân xã; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực Hội đồng nhân dân về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công.

3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã chỉ đạo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thay mặt Thường trực Hội đồng nhân dân giữ mối liên hệ với

Ủy ban nhân dân, các cơ quan nhà nước, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức xã hội khác và cử tri.

4. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

5. Trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn được Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã giao, ủy quyền Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân chủ động xử lý công việc thuộc lĩnh vực được phân công. Trường hợp có vấn đề cần có ý kiến của Chủ tịch thì Phó Chủ tịch có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch xem xét, quyết định.

6. Trong hoạt động, Thường trực Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo các quy chế phối hợp công tác.

7. Trưởng Ban có nhiệm vụ chỉ đạo hoạt động của Ban Hội đồng nhân dân, thay mặt Ban Hội đồng nhân dân giữ mối liên hệ với các phòng, ban, ngành, địa phương trong xã, các cơ quan tỉnh, trung ương đóng tại địa phương.

8. Các Phó Trưởng Ban Hội đồng nhân dân thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban. Khi Trưởng Ban vắng mặt thì Phó Trưởng Ban thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban theo lĩnh vực được phân công, ủy quyền.

9. Thành viên của các Ban Hội đồng nhân dân chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ trước Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã; chịu trách nhiệm cá nhân về nhiệm vụ, quyền hạn được Trưởng Ban Hội đồng nhân dân xã phân công.

10. Đại biểu Hội đồng nhân dân xã làm nhiệm vụ đại biểu, bắt đầu từ kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân xã khoá I (Nhiệm kỳ 2021-2026) đến kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân xã khoá II.

11. Sáu tháng một lần, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã họp để kiểm điểm, đánh giá tình hình nội dung hoạt động; nghiên cứu chính sách, pháp luật; tham gia vào dự thảo báo cáo của HĐND; UBND (nếu có); bàn kế hoạch công tác và phân công nhiệm vụ cho từng đại biểu.

## **Chương II**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

#### **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã**

1. Lãnh đạo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân về hoạt động của Hội đồng nhân dân và hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

2. Đại diện Hội đồng nhân dân xã trong quan hệ công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan của tỉnh. Giữ mối liên hệ giữa Thường trực Hội đồng nhân dân xã với Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã.

3. Chịu trách trước Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân xã theo quy định của pháp luật.

4. Chỉ đạo việc thể chế hóa chủ trương của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, của Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban chấp hành Đảng bộ xã, Hội đồng nhân dân xã; chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân xã hằng năm và cả nhiệm kỳ.

5. Chủ tọa các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; chủ trì các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

6. Phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch, các Ủy viên của Thường trực Hội đồng nhân dân để đảm bảo hoạt động thường xuyên của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã theo luật định.

7. Trong quá trình làm việc, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã trao đổi ý kiến với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công. Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chủ tịch. Ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã trực tiếp điều hành công việc hằng ngày của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

8. Ký các loại văn bản: Nghị quyết Hội đồng nhân dân xã; biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; nghị quyết, quyết định cá biệt thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã quản lý, điều hành nguồn kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã**

1. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã trực tiếp điều hành công việc hằng ngày của Thường trực Hội đồng nhân dân xã (*khi được Chủ tịch ủy quyền*). Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân xã về những quyết định của mình khi giải quyết các công việc được phân công.

2. Giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân xã. Chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân xã. Chỉ đạo, điều hành, phối hợp hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân xã.

3. Tham gia điều hành kỳ họp theo sự phân công của chủ tọa các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; chủ trì các hội nghị, cuộc họp do Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Chỉ đạo việc xây dựng nội dung, chương trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã.

4. Chỉ đạo hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân xã; chỉ đạo tổng hợp nhóm vấn đề chất vấn tại phiên họp của Hội đồng nhân dân xã; chỉ đạo, tổ chức

thực hiện chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân xã giám sát hoạt động của các phòng, ban, ngành; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của cử tri.

5. Giữ mối liên hệ giữa Thường trực Hội đồng nhân dân với Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

6. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân trên địa bàn xã. Chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

7. Ký các loại văn bản được phân công phụ trách và Chủ tịch Hội đồng nhân dân uỷ quyền.

8. Chỉ đạo đảm bảo chế độ, chính sách và các điều kiện hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã theo quy định của pháp luật.

9. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đảm bảo điều kiện phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn Ủy viên của Thường trực Hội đồng nhân dân xã**

1. Tham dự đầy đủ các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân, nếu vì lý do đặc biệt không thể tham dự thì phải báo cáo người chủ trì hội nghị; tham gia thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân.

2. Chuẩn bị các nội dung, chương trình phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã hoặc theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

3. Ủy viên của Thường trực Hội đồng nhân dân là Trưởng các Ban Hội đồng nhân dân xã: Trực tiếp chỉ đạo, lập kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo lĩnh vực được phân công phụ trách và quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 và nhiệm vụ do Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công; báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ trước Thường trực Hội đồng nhân dân và Hội đồng nhân dân xã.

#### **Điều 6. Phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân xã; Họp giao ban với Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã**

1. Phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân xã là hoạt động chủ yếu của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, được tổ chức định kỳ mỗi tháng 01 lần vào tuần đầu của tháng, thời gian cụ thể do Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã quyết định, hoặc họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng nhân dân để thảo luận và

quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân xã theo quy định của pháp luật. Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân phải có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tham dự và quyết định theo đa số.

2. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Tổ trưởng, thư ký Tổ đại biểu được mời tham dự phiên họp. Thủ trưởng phòng, ngành, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; đại diện các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, tổ chức có liên quan có thể được mời tham dự phiên họp định kỳ hoặc phiên họp đột xuất của Thường trực Hội đồng nhân dân xã khi bàn về vấn đề có liên quan.

3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã quyết định thời gian, nội dung chương trình phiên họp và chủ tọa phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã; nếu Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân được Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã ủy quyền chủ tọa phiên họp.

4. Ủy ban nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Thủ trưởng phòng, ngành chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm chuẩn bị các đề án, báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết thuộc nội dung, chương trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã theo nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định hoặc theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

5. Tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân xã có thể thực hiện hoạt động giải trình đối với Ủy ban nhân dân xã; người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã; các cơ quan, tổ chức hữu quan về những vấn đề Thường trực hoặc đại biểu Hội đồng nhân dân xã yêu cầu.

6. Căn cứ vào kết luận của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã tại phiên họp tháng trước, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện tại phiên họp tiếp theo.

Định kỳ sáu tháng một lần Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức hội nghị giao ban với Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã hoặc họp, giao ban đột xuất khi cần thiết.

**Điều 7. Thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp; Phạm vi xem xét Tờ trình của Ủy ban nhân dân xã giữa 2 kỳ họp.**

1. Thống nhất nội dung, chương trình kỳ họp:

Trước 30 ngày khai mạc kỳ họp thường lệ, Thường trực Hội đồng nhân dân xã chủ trì phối hợp với Lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân xã để thống nhất dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp.

2. Phạm vi xem xét tờ trình của Ủy ban nhân dân xã giữa 2 kỳ họp, gồm:

a. Nội dung tờ trình của Ủy ban nhân dân xã thuộc thẩm quyền của Thường trực Hội đồng nhân dân xã giải quyết.

b. Nội dung tờ trình thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã nhưng Ủy ban nhân dân xã đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân xã tham gia ý kiến.

**Điều 8. Mọi quan hệ công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân xã với Đoàn đại biểu Quốc Hội của tỉnh; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan của tỉnh.**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm gửi các tài liệu kỳ họp Hội đồng nhân dân xã lên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh; một năm một lần gửi báo cáo hoạt động công tác năm của Hội đồng nhân dân lên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thành viên trong Thường trực Hội đồng nhân dân xã tham dự các hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan của tỉnh khi được mời hoặc theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm phối hợp hoặc chỉ đạo các Ban Hội đồng nhân dân xã tham gia với các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện hoạt động giám sát khi có yêu cầu.

**Điều 9. Mọi quan hệ công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân xã với các Ban Hội đồng nhân dân xã; với Ủy ban nhân dân xã; với Văn phòng HĐND&UBND xã; với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội.**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã chỉ đạo, phối hợp chương trình hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân xã, phân công các Ban trong việc chuẩn bị nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết tại kỳ họp hoặc giao cho các Ban thực hiện một số nội dung trong chương trình giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân xã và báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân xã trong việc chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân xã; giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện chỉ đạo của tỉnh, của Ban Thường vụ Đảng ủy, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã trong thời gian giữa 2 kỳ họp và báo cáo Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã chỉ đạo toàn diện hoạt động liên quan đến Hội đồng nhân dân xã của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã theo quy định của pháp luật.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân xã phối hợp chặt chẽ với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân xã tiếp xúc cử tri và tổng hợp ý kiến kiến nghị của cử tri và báo cáo kết

quả giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri để báo cáo với Hội đồng nhân dân xã.

5. Phối hợp với các cơ quan tư pháp trong việc thực hiện các chính sách, pháp luật của nhà nước có liên quan đến thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn Hội đồng nhân dân xã.

6. Phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội giám sát hoạt động của chính quyền cấp xã trong việc thực hiện các nghị quyết Hội đồng nhân dân xã và thực thi pháp luật ở địa phương.

#### **Điều 10. Chế độ báo cáo**

Các phòng, ban, ngành thuộc xã và các cơ quan Trung ương, cơ quan của tỉnh đóng tại địa phương, Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã hằng tháng có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả công tác về Thường trực Hội đồng nhân dân (qua Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã) để phục vụ hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã khi có yêu cầu.

### **Chương III**

## **HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ**

#### **Điều 11. Cơ cấu tổ chức**

1. Hội đồng nhân dân xã thành lập: Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa Xã hội. Số lượng ủy viên các Ban thực hiện tại Nghị quyết số 01/NQ- HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã; Danh sách Ủy viên các Ban thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

2. Các Ban của Hội đồng nhân dân xã có Trưởng ban hoạt động kiêm nhiệm, Phó Trưởng Ban và Công chức của Ban hoạt động chuyên trách.

#### **Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của các Ban Hội đồng nhân dân xã**

Các Ban Hội đồng nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và các quy định khác có liên quan.

##### **1. Ban Văn hóa - Xã hội**

a) Tham gia, chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân liên quan đến lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính.

b) Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công.

c) Giúp Hội đồng nhân dân giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp về lĩnh vực thi hành Hiến pháp

và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân trong việc thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về lĩnh vực thi hành pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công.

d) Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công.

đ) Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Thường trực Hội đồng nhân dân và Hội đồng nhân dân. Chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân và Hội đồng nhân dân xã.

## **2. Ban Kinh tế - Ngân sách**

a) Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân liên quan đến lĩnh vực kinh tế, ngân sách, nông nghiệp, công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ, giao thông, xây dựng, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội, thông tin, thể dục, thể thao và chính sách tôn giáo trên địa bàn xã.

b) Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực kinh tế, ngân sách, nông nghiệp, công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ, giao thông, xây dựng, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội, thông tin, thể dục, thể thao và chính sách tôn giáo do Hội đồng nhân dân hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân phân công.

c) Giúp Hội đồng nhân dân giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp về lĩnh vực kinh tế, ngân sách, nông nghiệp, công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ, giao thông, xây dựng, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội, thông tin, thể dục, thể thao và chính sách tôn giáo; giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân và công dân trong việc thi hành Hiến pháp, luật, văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp về lĩnh vực kinh tế, ngân sách, nông nghiệp, công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ, xây dựng, giao thông, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, giáo dục, y tế, xã hội, văn hoá, thông tin, thể dục thể thao và chính sách tôn giáo.

d) Tổ chức khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực kinh tế, ngân sách, nông nghiệp, công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ, xây dựng, giao thông, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường, giáo dục, y tế, xã hội, văn hoá, thông tin, thể dục thể thao và chính sách tôn giáo tại địa phương.